

**ỦY BAN KIỂM TRA TRUNG ƯƠNG**

-----

**CHUYÊN ĐỀ**

**KỸ NĂNG TRIỂN KHAI QUY TRÌNH KIỂM TRA  
KHI CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM, GIẢI QUYẾT TỐ CÁO  
KẾT HỢP VỚI ĐỀ NGHỊ THI HÀNH KỶ LUẬT  
TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN (QUY TRÌNH KÉP)**

## MỤC LỤC

<b>A. THÔNG TIN CHUNG.....</b>	<b>3</b>
<b>B. NỘI DUNG CHUYÊN ĐỀ .....</b>	<b>4</b>
<b>I. KHÁI NIỆM, ĐIỀU KIỆN, Ý NGHĨA, TÁC DỤNG, NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN QUY TRÌNH KÉP.....</b>	<b>4</b>
1. Khái niệm.....	4
2. Điều kiện thực hiện quy trình kép .....	5
3. Nguyên tắc thực hiện quy trình kép.....	5
4. Ý nghĩa, tác dụng của việc thực hiện quy trình kép.....	6
<b>II. CÁCH THỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY TRÌNH KÉP VÀ NHỮNG KỸ NĂNG CẦN THIẾT .....</b>	<b>7</b>
<b>III. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY TRÌNH KÉP.....</b>	<b>14</b>
<b>IV. MỘT SỐ LỖI THƯỜNG GẶP TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY TRÌNH XEM XÉT, THI HÀNH KỶ LUẬT CÙNG VỚI QUY TRÌNH KIỂM TRA KHI CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM, GIẢI QUYẾT TỔ CÁO .....</b>	<b>14</b>
1. Trong bước chuẩn bị.....	14
2. Trong bước tiến hành .....	15
3. Trong bước kết thúc.....	17
<b>V. MỘT SỐ KINH NGHIỆM TRONG THỰC HIỆN QUY TRÌNH KÉP .....</b>	<b>18</b>
<b>C. CHẾ ĐỘ LẬP VÀ QUẢN LÝ HỒ SƠ .....</b>	<b>19</b>
<b>D. THẢO LUẬN, THỰC HÀNH.....</b>	<b>19</b>
<b>E. TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>20</b>

## CHUYÊN ĐỀ

# KỸ NĂNG TRIỂN KHAI QUY TRÌNH KIỂM TRA KHI CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM, GIẢI QUYẾT TỐ CÁO KẾT HỢP VỚI ĐỀ NGHỊ THI HÀNH KỶ LUẬT TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN (QUY TRÌNH KÉP)

## A. THÔNG TIN CHUNG

**1. Đối tượng bồi dưỡng:** Cán bộ UBKT, cơ quan UBKT cấp tỉnh, cấp xã.

**2. Thời lượng:** 08 tiết, gồm: Lý thuyết: 05 tiết (225 phút); Thảo luận, xử lý tình huống: 02 tiết (90 phút); Báo cáo thực tế: 01 tiết.

## 3. Mục tiêu

### 3.1. Mục tiêu chung

Trang bị, củng cố, cập nhật kiến thức về triển khai quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo kết hợp với đề nghị thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên và kỹ năng tương ứng, góp phần nâng cao năng lực trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ ngành Kiểm tra Đảng có phẩm chất đạo đức, thực sự bản lĩnh liêm chính, chuyên nghiệp, năng lực ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới.

### 3.2. Mục tiêu cụ thể

- Về kiến thức: Trang bị, cập nhật cho học viên những kiến thức chung, cơ bản và nâng cao về triển khai quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo kết hợp với đề nghị thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên.

- Về kỹ năng: Bồi dưỡng, củng cố, phát triển cho học viên một số kỹ năng triển khai quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo kết hợp với đề nghị thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên để thực hiện có hiệu lực, hiệu quả nhiệm vụ, quyền hạn được giao như xây dựng các văn bản phục vụ công tác kiểm tra; kỹ năng làm việc với tổ chức đảng và đảng viên vi phạm,... nhằm đảm bảo qua kiểm tra khi có DHVP và giải quyết tố cáo, nếu tổ chức đảng và đảng viên vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật thì thực hiện quy trình kiểm điểm, xem xét, thi hành kỷ luật hoặc đề nghị thi hành kỷ luật bảo đảm đúng phương hướng, phương châm, nguyên tắc, thẩm quyền, quy trình, thủ tục theo quy định của Đảng.

- Về thái độ, phẩm chất: Góp phần nâng cao phẩm chất, tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo của học viên trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

#### **4. Phương pháp giảng dạy, học tập**

- Trong quá trình giảng dạy, giảng viên cần có những dẫn chứng, những ví dụ về một số vụ việc cụ thể để học viên hiểu kỹ hơn các nội dung trong chuyên đề.
- Sử dụng phương pháp giảng dạy tích cực, lấy học viên làm trung tâm kết hợp với việc sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.
- Tăng cường thảo luận và giải quyết tình huống để học viên cùng học tập, rèn luyện, rút ra kinh nghiệm sau mỗi chuyên đề. Trong thảo luận trên lớp, giảng viên đóng vai trò hướng dẫn, gợi ý nhằm phát huy kinh nghiệm thực tế và khả năng giải quyết vấn đề của học viên; định hướng và kiểm soát đề nội dung thảo luận bám sát mục tiêu bồi dưỡng.

### **B. NỘI DUNG CHUYÊN ĐỀ**

#### **I. KHÁI NIỆM, ĐIỀU KIỆN, Ý NGHĨA, TÁC DỤNG, NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN QUY TRÌNH KÉP**

##### **1. Khái niệm**

- *Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có DHVP*: Là việc tổ chức đảng có thẩm quyền kiểm tra khi tổ chức đảng cấp dưới có biểu hiện không tuân theo, không làm hoặc làm trái quy định để xem xét, đánh giá, kết luận rõ có hay không có vi phạm, khuyết điểm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy định của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- *Kiểm tra đảng viên khi có DHVP*: Là việc tổ chức đảng có thẩm quyền kiểm tra khi đảng viên, kể cả cấp ủy viên cùng cấp có biểu hiện không tuân theo, không làm hoặc làm trái quy định để xem xét, đánh giá, kết luận rõ có hay không có vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới, đảng viên khi có DHVP là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của UBKT các cấp được quy định trong Điều lệ Đảng nhằm xem xét, kết luận rõ đúng, sai, xác định rõ vi phạm, khuyết điểm (nếu có) của tổ chức đảng, đảng viên để xem xét, xử lý kịp thời, giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật của Đảng; đối với những lĩnh vực phức tạp, nhạy cảm, quan trọng hoặc liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành thì cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy trực tiếp tiến hành kiểm tra.

- *Giải quyết tố cáo trong Đảng*: Là việc tổ chức đảng có thẩm quyền tiến hành kiểm tra để làm rõ đúng, sai về những nội dung tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên, kết luận và xem xét, xử lý theo các quy định của Đảng.

Giải quyết tố cáo là nhiệm vụ trực tiếp và thường xuyên của cấp ủy, BTV cấp ủy, UBKT các cấp nhằm làm rõ đúng, sai; kết luận rõ nội dung, tính chất, mức độ, tác hại, hậu quả, nguyên nhân vi phạm; xử lý kịp thời các trường hợp có vi phạm, khuyết điểm; đồng thời cải chính, minh oan, bảo vệ những tổ chức, cá nhân bị tố cáo oan, sai.

- *Thi hành kỷ luật trong Đảng*: Là việc các cấp ủy, tổ chức đảng có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên có vi phạm đến mức phải xử lý bằng một trong những hình thức kỷ luật được quy định tại Khoản 2, Điều 35 Điều lệ Đảng.

## **2. Điều kiện thực hiện quy trình kếp**

- *Quy trình kếp*: Là việc chủ thể kiểm tra thực hiện đồng thời việc thực hiện quy trình kiểm điểm, xem xét, đề nghị thi hành kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên có vi phạm<sup>1</sup> cùng với việc kết luận cuộc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc cuộc kiểm tra giải quyết tố cáo.

- Quy trình kếp chỉ được tiến hành sau khi việc thẩm tra xác minh cơ bản đã hoàn thành; đã xác định rõ những vi phạm, khuyết điểm của đối tượng kiểm tra, giải quyết tố cáo và các tổ chức đảng, đảng viên có thẩm quyền, xác định rõ tính chất, mức độ, hậu quả của vi phạm, xác định đến mức phải thi hành kỷ luật. Đồng thời, phải đảm bảo 02 điều kiện sau:

(1) Qua kiểm tra khi có DHVP, giải quyết tố cáo nhận thấy vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên là đối tượng kiểm tra trực tiếp, đối tượng bị tố cáo đã rõ, đến mức phải thi hành kỷ luật.

(2) Tổ chức đảng, đảng viên là đối tượng kiểm tra trực tiếp, đối tượng bị tố cáo thừa nhận vi phạm và tự nhận hình thức kỷ luật. Đồng thời, tự nguyện đề nghị được thực hiện quy trình kếp.

## **3. Nguyên tắc thực hiện quy trình kếp**

Khi thực hiện quy trình kiểm điểm, xem xét giải quyết, thi hành kỷ luật trong quy trình kếp, phải tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc, quy trình, quy định trong thi hành kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên; trong đó có lưu ý một số vấn đề sau:

- Trong quá trình thực hiện phải thận trọng, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tư pháp, tổ chức, cá nhân liên quan đến nội dung, đối tượng kiểm tra, giải quyết tố cáo,

<sup>1</sup> Hiện nay, quy trình kếp còn được thực hiện trong kiểm tra tài chính đảng khi mà chủ thể kiểm tra nhận thấy vi phạm đã rõ, đến mức phải xem xét, thi hành kỷ luật và đối tượng kiểm tra tự giác nhận kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật. Tuy nhiên, trong phạm vi của chuyên đề, chỉ nghiên cứu kỹ năng thực hiện quy trình kếp trong kiểm tra khi có DHVP và trong giải quyết tố cáo, đối với việc thực hiện quy trình kếp trong kiểm tra tài chính đảng đề nghị nghiên cứu tại Quyết định số 354-QĐ/UBKTTW, ngày 22/12/2021 của UBKT Trung ương ban hành các quy trình thực hiện kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng của Ủy ban kiểm tra các cấp và nội dung chuyên đề này để triển khai thực hiện.

đảm bảo đúng quy trình, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Đảng; chủ động, công khai, dân chủ, khách quan, công tâm, thận trọng, chặt chẽ, chính xác, kịp thời.

- Phải đảm bảo các phương pháp công tác Đảng trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, phát huy tính chiến đấu, tính đảng trong công tác tự phê bình và phê bình, tập trung dân chủ, tinh thần tự giác của tổ chức đảng, đảng viên, để tổ chức đảng, đảng viên nhận thức được trách nhiệm về nội dung vi phạm, khuyết điểm, tính chất, mức độ, tác hại, hậu quả, ảnh hưởng của các vi phạm, khuyết điểm, tự giác nhận hình thức kỷ luật tương xứng và việc thực hiện quy trình kép là "có lý có tình, tâm phục, khẩu phục", không được đe dọa, áp đặt, vận động, hứa hẹn, ép buộc tổ chức đảng, đảng viên nhận vi phạm, khuyết điểm.

- Việc kiểm điểm, xem xét, thi hành kỷ luật phải đúng, đủ đối tượng vi phạm và tổ chức đảng tổ chức hội nghị; phải được thực hiện từ chi bộ trở lên, đảng viên vi phạm kỷ luật phải kiểm điểm trước chi bộ, tự nhận hình thức kỷ luật (trừ những trường hợp được quy định tại Điểm 2.3, Khoản 2, Điều 12, Quy định số 296-QĐ/TW<sup>2</sup>).

- Việc bỏ phiếu kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên chỉ thực hiện một lần ở một tổ chức đảng bằng hình thức bỏ phiếu kín; không được ép buộc, áp đặt, can thiệp, tác động làm sai lệch kết quả phiếu đề nghị, quyết định hình thức kỷ luật.

#### **4. Ý nghĩa, tác dụng của việc thực hiện quy trình kép**

- Việc thực hiện quy trình kép rút ngắn được thời gian kiểm tra khi có DHVP, giải quyết tố cáo, xem xét, xử lý kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, phát huy tinh thần tự phê bình của tổ chức đảng, đảng viên; giúp sớm ổn định tổ chức, kiện toàn đội ngũ cán bộ, kịp thời khắc phục các hậu quả, ổn định nội bộ tổ chức đảng được kiểm tra, đảm bảo tính liên tục trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của các cơ quan, đơn vị, địa phương và nguyên tắc cơ bản của công tác kiểm tra, giám sát "*không làm ảnh hưởng đến thực hiện nhiệm vụ của đối tượng kiểm tra*".

- Việc thực hiện quy trình kép có thể rút ngắn hoặc giảm bớt một số cuộc họp, hội nghị giữa chủ thể kiểm tra với đối tượng kiểm tra và các tổ chức đảng có liên quan; giảm thời gian thực hiện kiểm tra khi có DHVP, giải quyết tố cáo, tiết kiệm công sức và chi phí của chủ thể kiểm tra và đối tượng kiểm tra<sup>3</sup>.

<sup>2</sup> Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau thì cấp ủy và ủy ban kiểm tra có thẩm quyền trực tiếp xem xét, quyết định kỷ luật, không cần yêu cầu đảng viên đó phải kiểm điểm trước chi bộ: Vi phạm khi thực hiện nhiệm vụ cấp trên giao; nội dung vi phạm liên quan đến bí mật của Đảng và Nhà nước mà chi bộ không biết; vi phạm trước khi chuyển đến sinh hoạt ở chi bộ; vi phạm pháp luật đang bị khởi tố, tạm giam, truy nã, truy tố, xét xử.

<sup>3</sup> Từ thực tế thực hiện quy trình kép của các Đoàn kiểm tra khi có DHVP, giải quyết tố cáo trong thời gian qua cho thấy: Một cuộc kiểm tra có thực hiện quy trình kép so với một cuộc kiểm tra không có thực hiện quy trình kép trung bình sẽ giảm được khoảng 5 lượt Hội nghị giữa Đoàn kiểm tra, cấp quyết định kiểm tra với đối tượng kiểm tra; tiết

- Việc thực hiện quy trình kép góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thẩm tra, xác minh, nâng cao kỹ năng đấu tranh, thuyết phục, vận động của cán bộ làm công tác kiểm tra; phát huy tinh thần đấu tranh, tự phê bình và phê bình, tính tự giác, thành khẩn, trung thực của tổ chức đảng, đảng viên.

## **II. CÁCH THỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY TRÌNH KÉP VÀ NHỮNG KỸ NĂNG CẦN THIẾT**

1. Khi đã có đủ 2 điều kiện để thực hiện quy trình kép nêu tại Điểm 2 Mục I Phần B, Đoàn Kiểm tra báo cáo đầy đủ kết quả thẩm tra xác minh, xác định rõ vi phạm của các tổ chức đảng và đảng viên (đối tượng kiểm tra, giải quyết tố cáo trực tiếp), báo cáo đầy đủ về 02 điều kiện thực hiện quy trình kép như nêu trên để cấp quyết định kiểm tra, giải quyết tố cáo xem xét, quyết định. Chỉ thực hiện quy trình kép sau khi cấp quyết định kiểm tra đồng ý.

Hiện nay, việc thực hiện quy trình kép được quy định trong quy trình kiểm tra khi có DHVP và giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên của cấp ủy<sup>4</sup> và UBKT các cấp<sup>5</sup>.

### **2. Quy trình thực hiện gồm 3 bước**

#### **(1) BƯỚC CHUẨN BỊ**

##### ***(i) Cách thức thực hiện***

- Khi đủ 02 điều kiện thực hiện quy trình kép như nêu trên<sup>6</sup>, Đoàn Kiểm tra báo cáo cấp quyết định kiểm tra giao cho Đoàn Kiểm tra đang thực hiện kiểm tra; xây dựng kế hoạch thực hiện quy trình kiểm điểm, thi hành kỷ luật; Đoàn kiểm tra căn cứ kết quả kiểm tra, xác định rõ nội dung, thành phần, thời gian, địa điểm tổ chức các hội nghị kiểm điểm, đề nghị thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm đã tự giác nhận hình thức kỷ luật. Cấp quyết định kiểm tra ký, ban hành kế hoạch thực hiện quy trình kiểm điểm, thi hành kỷ luật.

- Đoàn kiểm tra xây dựng đề cương gợi ý yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên vi phạm xây dựng báo cáo kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật và gửi Đoàn kiểm tra

---

kiểm được cho ngân sách Nhà nước hơn 100 triệu đồng (chi phí vé máy bay, xăng xe đi lại, chi phí ăn ở, công tác phí...); rút ngắn được khoảng 10 ngày làm việc của các thành viên Đoàn kiểm tra và 05 ngày hội nghị của đối tượng kiểm tra và thành viên các tổ chức đảng liên quan (thời gian rút ngắn này giúp thành viên Đoàn, thành viên các tổ chức đảng liên quan giải quyết được nhiều công việc khác để phục vụ công tác, phục vụ Nhân dân).

<sup>4</sup> Quyết định số 89-QĐ/TW, ngày 01/12/2022 của Ban Bí thư về quy trình của cấp ủy tỉnh và tương đương đến cơ sở khi tổ chức kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo.

<sup>5</sup> Quyết định số 354-QĐ/UBKTTW, ngày 22/12/2021 của UBKT Trung ương ban hành các quy trình thực hiện kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng của Ủy ban kiểm tra các cấp.

<sup>6</sup> (i) Qua kiểm tra khi có DHVP, giải quyết tố cáo nhận thấy vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên đã rõ, đến mức phải xem xét, thi hành kỷ luật; (ii) Tổ chức đảng, đảng viên tự giác nhận khuyết điểm, vi phạm và tự nhận hình thức kỷ luật.

theo thời gian quy định; xây dựng lịch làm việc của Đoàn, phân công nhiệm vụ từng thành viên trong Đoàn, chuẩn bị các văn bản, tài liệu có liên quan.

***(ii) Một số lưu ý cần thiết trong bước chuẩn bị***

- *Xây dựng kế hoạch thực hiện quy trình kiểm điểm, thi hành kỷ luật:* Thể hiện đầy đủ các tổ chức đảng, đảng viên phải kiểm điểm, xem xét, đề nghị thi hành kỷ luật, các hội nghị thực hiện quy trình kiểm điểm, xem xét trình tự (từ dưới lên trên), thành phần, nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức các hội nghị kiểm điểm để các tổ chức đảng, đảng viên có liên quan chủ động trong việc sắp xếp, bố trí, chuẩn bị. Trong chuẩn bị kế hoạch kiểm điểm, xem xét kỷ luật, cần phải xác định rõ lịch dự kiến kiểm điểm, xem xét, đề nghị thi hành kỷ luật: đối với từng tổ chức đảng, từng đảng viên vì có vi phạm bị thi hành kỷ luật tại từng tổ chức đảng một cách tỉ mỉ, cụ thể; cần tính toán phân các nhóm (tổ) của đoàn kiểm tra phụ trách, theo đó, chỉ đạo kiểm điểm tại các tổ chức đảng cho phù hợp và hợp lý. Nhất là đối với những đoàn kiểm tra có nhiều tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

Khi xây dựng gợi ý kiểm điểm, cần phải cụ thể, chi tiết về nội dung vi phạm, nguyên nhân, hậu quả vi phạm gây ra: Phải cụ thể, sát, đúng trọng tâm để tổ chức đảng, đảng viên kiểm điểm, nhận thức đúng vi phạm, khuyết điểm và tự nhận hình thức kỷ luật.

- Thực tế cho thấy, giai đoạn chuẩn bị thực hiện quy trình kép thường có rất nhiều công việc mà Đoàn kiểm tra cần phải làm trong thời gian ngắn như: việc tách nội dung vi phạm, khuyết điểm của từng tổ chức đảng, đảng viên để xây dựng gợi ý kiểm điểm, chuẩn bị thông báo nội dung vi phạm, khuyết điểm của tổ chức đảng, đảng viên tại hội nghị kiểm điểm, xác định các tổ chức đảng cần tổ chức hội nghị kiểm điểm, địa điểm, thời gian, thành phần tổ chức hội nghị kiểm điểm, để xây dựng, tham mưu cấp quyết định kiểm tra, cấp quyết định giải quyết tố cáo ban hành kế hoạch kiểm điểm, đề nghị thi hành kỷ luật, phối hợp với địa phương chuẩn bị các nội dung, thủ tục để thực hiện quy trình... Do đó, yêu cầu từng thành viên Đoàn kiểm tra phải phát huy tinh thần trách nhiệm, tích cực, chủ động phối hợp đồng bộ để chuẩn bị đảm bảo các nội dung công việc, tránh những thiếu sót, bị động, lúng túng khi triển khai.

**(2) BƯỚC TIẾN HÀNH**

***(i) Cách thức thực hiện***

Việc triển khai kế hoạch và thực hiện quy trình kiểm điểm, đề nghị thi hành kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên trong thực hiện quy trình kép phải tuân thủ đầy đủ

quy trình kiểm điểm, xem xét, đề nghị, thi hành kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên theo quy định. Trong đó cần chú ý một số nội dung:

- Đại diện Đoàn kiểm tra (*nếu Đoàn kiểm tra của UBKT thì Thành viên UBKT được phân công chỉ đạo và đại diện Đoàn kiểm tra*) triển khai kế hoạch, thống nhất lịch làm việc với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm và đại diện tổ chức đảng quản lý đảng viên. Yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên vi phạm chuẩn bị báo cáo kiểm điểm theo đề cương gợi ý, cung cấp bổ sung các hồ sơ, tài liệu (nếu có); các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện.

Tổ chức đảng, đảng viên vi phạm xây dựng báo cáo kiểm điểm bằng văn bản, kèm các hồ sơ, tài liệu có liên quan (nếu có) gửi các tổ chức đảng nơi tổ chức Hội nghị kiểm điểm và Đoàn kiểm tra của cấp quyết định kiểm tra.

- Tổ chức hội nghị kiểm điểm, xem xét, đề nghị thi hành kỷ luật (tổ chức đảng là đối tượng kiểm tra hoặc trực tiếp quản lý đảng viên được kiểm tra tổ chức, chủ trì và ghi biên bản hội nghị) theo quy trình kiểm điểm, xem xét, đề nghị thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên.

- Thành phần Hội nghị: Đại diện cấp quyết định kiểm tra; Đoàn kiểm tra; tập thể tổ chức đảng hoặc đảng viên vi phạm và đại diện tổ chức đảng quản lý tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm, khuyết điểm (hoặc tùy nội dung, đối tượng kiểm tra, Trưởng Đoàn kiểm tra quyết định tổ chức đảng tổ chức hội nghị; thành phần tham dự).

- Nội dung Hội nghị:

+ Đoàn kiểm tra thông báo nội dung vi phạm, khuyết điểm của tổ chức đảng, đảng viên bằng văn bản và xác định đến mức phải thi hành kỷ luật.

+ Tổ chức đảng, đảng viên vi phạm trình bày bản tự kiểm điểm, xác định rõ trách nhiệm về các vi phạm, khuyết điểm, tính chất, mức độ, tác hại, hậu quả, nguyên nhân của các vi phạm, khuyết điểm và tự nhận hình thức kỷ luật.

+ Hội nghị thảo luận, phân tích, đánh giá các vi phạm, khuyết điểm; đối chiếu với các quy định của Đảng, biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật bằng phiếu kín đối với tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm, khuyết điểm.

+ Tổ chức đảng tổng hợp các ý kiến phát biểu, hoàn thiện Biên bản cuộc họp và báo cáo kết quả xem xét, đề nghị thi hành kỷ luật (kèm theo Biên bản kiểm phiếu và Phiếu biểu quyết) gửi Đoàn kiểm tra.

- Đoàn kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ hoặc có ý kiến khác nhau (nếu có); hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra và báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật; trao đổi với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm (nếu cần); báo cáo cấp

quyết định kiểm tra quyết định thời gian tổ chức hội nghị cấp quyết định kiểm tra, thành phần tham dự (nếu Đoàn kiểm tra của UBKT thì trao đổi ý kiến với người đứng đầu (đơn vị theo dõi địa bàn; không phải là Trưởng đoàn hoặc thành viên Đoàn kiểm tra) về báo cáo kết quả kiểm tra và báo cáo xem xét, thi hành kỷ luật; báo cáo xin ý kiến đồng chí thành viên UBKT chỉ đạo Đoàn, Thường trực UBKT (nếu cần), trước khi trình UBKT), gửi báo cáo kết quả kiểm tra và báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật đến thành viên của cấp quyết định theo Quy chế làm việc.

- Trước khi họp xem xét, quyết định, đại diện cấp quyết định kiểm tra và đại diện Đoàn kiểm tra (nếu Đoàn kiểm tra của UBKT là Thành viên UBKT chỉ đạo Đoàn) gặp đại diện tổ chức đảng hoặc đảng viên vi phạm nghe trình bày ý kiến và báo cáo (kèm theo bản tự kiểm điểm của tổ chức đảng, đảng viên vi phạm), hoặc đại diện tổ chức đảng, đảng viên vi phạm trực tiếp trình bày ý kiến hoặc có văn bản báo cáo với cấp quyết định kiểm tra tại hội nghị xem xét, xử lý kỷ luật và phải nghiêm chỉnh chấp hành sau khi có quyết định. Nếu thuộc thẩm quyền cấp uỷ kết luận thì BTV cấp uỷ cho ý kiến chỉ đạo trước khi Đoàn kiểm tra trình cấp uỷ.

***(ii) Một số lưu ý trong bước tiến hành***

- Trong thực hiện kế hoạch kiểm điểm, đề nghị thi hành kỷ luật, một số tổ chức đảng chưa nắm đầy đủ nội dung vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên, có nơi tính tự phê bình và phê bình chưa cao, còn nể nang, ngại va chạm trong phân tích, đánh giá tính chất vi phạm khuyết điểm, biểu quyết đề nghị hình thức kỷ luật không tương xứng. Do đó, đại diện đoàn kiểm tra cần nắm vững vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên, có bản lĩnh, thẳng thắn, chân thành trong quá trình phân tích, đánh giá vi phạm, đối chiếu hình thức kỷ luật để tổ chức đảng xác định đầy đủ trách nhiệm. Vì vậy, việc xây dựng thông báo nội dung vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm rất quan trọng.

- Cán bộ làm công tác kiểm tra phải có kỹ năng giao tiếp, cầu thị, lắng nghe, giải thích, thuyết phục, gợi mở và phát huy tinh thần tự giác của tổ chức đảng, đảng viên, giải thích, phân tích rõ nguyên nhân, tính chất, vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên; lắng nghe và phản hồi lại ý kiến của tổ chức đảng, đảng viên một cách hệ thống, logic, chặt chẽ, thấu đáo để tổ chức đảng, đảng viên nhận thấy vi phạm, khuyết điểm, tự giác nhận hình thức kỷ luật tương xứng.

- Đối tượng kiểm tra, xem xét, thi hành kỷ luật thường là cán bộ giữ chức vụ về đảng, chính quyền, đoàn thể ở các cấp, thậm chí giữ chức vụ cao hơn cán bộ kiểm tra nên khi tiếp xúc, làm việc, cán bộ kiểm tra cần bình tĩnh, thận trọng, thẳng thắn, công tâm, khách quan, kiên quyết, nhạy bén, thể hiện rõ bản lĩnh, chính kiến, kiên trì, kiên định của mình.

- Ngoài việc phải nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ, nguyên tắc, phương châm, quy trình, quy định thì kỹ năng ghi biên bản, soạn thảo các văn bản cũng hết sức quan trọng, phải theo mẫu quy định do Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành; nhất là đối với những văn bản mang tính quyết định đến bản chất của vụ việc, như:

+ Chuẩn bị thông báo nội dung vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên: phải ngắn gọn, đầy đủ các nội dung vi phạm, viện dẫn đầy đủ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nêu rõ tính chất, mức độ, tác hại, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, thái độ thừa nhận vi phạm và hình thức kỷ luật của tổ chức đảng, đảng viên để làm cơ sở cho các tổ chức đảng thực hiện việc kiểm điểm, bỏ phiếu đề nghị hình thức kỷ luật.

- Báo cáo kết quả và đề nghị thi hành kỷ luật: Phải đầy đủ, rõ ràng, tổng hợp kết quả chủ yếu ở từng hội nghị kiểm điểm đối với tổ chức đảng và đảng viên; kết quả biểu quyết đề nghị thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên ở trong Hội nghị.

### **(3) BƯỚC KẾT THÚC**

#### ***(i) Cách thức thực hiện***

- Tổ chức hội nghị cấp quyết định kiểm tra xem xét, kết luận:

+ Thành phần Hội nghị: Cấp quyết định kiểm tra, Đoàn kiểm tra, các tổ chức đảng hoặc đảng viên liên quan (nếu có).

+ Nội dung Hội nghị:

Đại diện Đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra khi có DHVP hoặc kết quả giải quyết tố cáo, và báo cáo đề nghị xem xét, thi hành kỷ luật; trình bày đầy đủ ý kiến của tổ chức đảng, đảng viên vi phạm và các tổ chức, cá nhân có liên quan; các đề xuất, kiến nghị (nếu có).

Cấp quyết định kiểm tra thảo luận, xem xét, kết luận về các nội dung kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên; biểu quyết (bằng phiếu kín) quyết định hình thức kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm (nếu có).

- Đoàn kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra và báo cáo đề nghị xem xét thi hành kỷ luật; phối hợp hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra, kết luận giải quyết tố cáo, quyết định thi hành kỷ luật hoặc báo cáo, tờ trình đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, trình cấp quyết định kiểm tra ký, ban hành (nếu Đoàn kiểm tra của UBKT thì báo cáo Thành viên UBKT chỉ đạo Đoàn trước khi trình Thường trực UBKT ký, ban hành).

- Đại diện cấp quyết định kiểm tra và đại diện Đoàn kiểm tra (nếu Đoàn kiểm tra của UBTK thì Thành viên UBKT chỉ đạo và đại diện Đoàn kiểm tra) công bố thông báo kết luận kiểm tra, kết luận giải quyết tố cáo, quyết định kỷ luật theo thẩm quyền.

Trường hợp đảng viên bị xử lý kỷ luật là thành viên trong cơ quan nhà nước, MTTQVN thì cấp quyết định kiểm tra thông báo đến tổ chức đảng trong các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền chỉ đạo thi hành kỷ luật về hành chính, đoàn thể kịp thời, đồng bộ với kỷ luật đảng.

- Đoàn kiểm tra họp rút kinh nghiệm, nhận xét, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của thành viên đoàn, kiến nghị, đề xuất với cấp quyết định kiểm tra (nếu có); hoàn thiện hồ sơ và nộp lưu trữ theo quy định.

***(ii) Một số lưu ý trong bước kết thúc***

- Trong xây dựng thông báo kết luận kiểm tra; kết luận giải quyết tố cáo: Cần căn cứ tình hình cụ thể của vụ việc, nội dung kiểm tra để xây dựng thông báo kết luận phải theo mẫu quy định, đảm bảo chính xác, rõ ràng từng nội dung kiểm tra; đánh giá, nhận xét đúng nội dung, tính chất, mức độ, tác hại, hậu quả, ảnh hưởng, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể; yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên xây dựng kế hoạch và thực hiện khắc phục nội dung vi phạm, khuyết điểm; sử dụng các văn bản để làm cơ sở kết luận chính xác, phù hợp.

- Trong xây dựng quyết định kỷ luật: Việc xây dựng quyết định kỷ luật phải đảm bảo đúng mẫu theo quy định; sử dụng chính xác, phù hợp các văn bản để làm căn cứ xử lý kỷ luật nhất là Quy định số 69-QĐ/TW của Bộ Chính trị; nội dung quyết định phải ngắn gọn, súc tích, chặt chẽ và chính xác nội dung vi phạm; đánh giá đúng tính chất, mức độ, tác hại, hậu quả, ảnh hưởng, nguyên nhân vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên.

- Một số Đoàn kiểm tra khi triển khai xong các Thông báo kết luận, quyết định kỷ luật thường giao lại cho Thư ký Đoàn lập hồ sơ lưu trữ, ít quan tâm đến việc họp đánh giá, nhận xét, rút kinh nghiệm, thủ tục lưu trữ hồ sơ theo quy định. Do đó, khi kết thúc các Đoàn kiểm tra, cần phải lưu ý nội dung này, trong đó chú trọng công tác lưu trữ hồ sơ phải đầy đủ và đảm bảo để phục vụ cho công tác quản lý, sử dụng, khai thác khi cần thiết. Chú ý việc lưu trữ, bảo quản và sử dụng các văn bản mật, tối mật, tuyệt mật phải được thực hiện theo đúng quy định của Đảng. Bên cạnh đó, trong giai đoạn hiện nay, toàn ngành kiểm tra đang thực hiện công tác số hóa tài liệu hiện hành và cập nhật đầy đủ, kịp thời văn bản, tài liệu vào hệ thống thông tin, tài liệu của Ngành đảm bảo "đúng, đủ, sạch, sống" theo Kế hoạch số 222-KH/UBKTTW, ngày 23/4/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về chuyển đổi số ngành Kiểm tra

Đảng thì ngoài việc lưu trữ hồ sơ giấy phải thực hiện việc số hóa hồ sơ, tài liệu của các Đoàn kiểm tra để lưu trữ, khai thác dữ liệu trên môi trường số, phục vụ công tác “*giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu*”.

- Chú trọng công tác theo dõi, đôn đốc, giám sát việc khắc phục các vi phạm, khuyết điểm, hạn chế của tổ chức đảng, đảng viên theo thông báo kết luận để đảm bảo các thông báo kết luận được thực hiện kịp thời, nghiêm minh; yêu cầu các tổ chức đảng, đảng viên xây dựng kế hoạch thực hiện thông báo kết luận, phải báo cáo định kỳ bằng văn bản<sup>7</sup> kết quả thực hiện, trong đó phải báo cáo rõ tiến độ thực hiện, những nội dung đã khắc phục, đang khắc phục, chưa khắc phục, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; lộ trình, giải pháp khắc phục trong thời gian đến cũng như những kiến nghị, đề xuất (nếu có).

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo để bảo đảm các thông báo kết luận, quyết định kỷ luật của cấp dưới phải báo cáo lên cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên trực tiếp theo quy định; nếu đảng viên vi phạm tham gia nhiều cơ quan lãnh đạo của Đảng thì phải báo cáo các cơ quan lãnh đạo cấp trên mà đảng viên đó là thành viên. Thực hiện việc công khai kết quả kiểm tra và xử lý kỷ luật đối với tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên có vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng Thông báo Kết luận số 156-TB/TW, ngày 01/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa X về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng<sup>8</sup>. Cần lưu ý đối với những vụ việc được dư luận quan tâm, qua kiểm tra thấy kết quả rõ ràng, đầy đủ thì sau khi kết luận, đoàn kiểm tra báo cáo cấp quyết định kiểm tra xem xét, kịp thời công khai kết luận kiểm tra, kết quả xử lý kỷ luật (ở mức độ phù hợp) nhằm cung cấp thông tin chính thống, kịp thời tới dư luận và Nhân dân hiểu rõ, hiểu đúng và đầy đủ. Do kết quả kiểm tra được thông báo kịp thời đã tạo được hiệu ứng tốt trong xã hội, được đồng tình, ủng hộ từ báo chí và dư luận, đồng thời sẽ có tác dụng cảnh báo, giúp các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên nhận thức rõ những vi phạm cần tránh, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy

<sup>7</sup> Khoản 1, Phần I, Hướng dẫn số 08-HD/TW, ngày 10/6/2025 của Ban Bí thư hướng dẫn thực hiện một số nội dung Quy định số 296-QĐ/TW, ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng “*Tài liệu theo nội dung kiểm tra, giám sát bao gồm: Quyết định, kế hoạch, đề cương gợi ý báo cáo, biên bản làm việc và các văn bản thu thập trong quá trình thẩm tra, xác minh, báo cáo, thông báo kết luận, các văn bản báo cáo kết quả thực hiện kết luận*”.

<sup>8</sup> Thông báo Kết luận số 156-TB/TW, ngày 01/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa X về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng “*Đẩy mạnh công tác truyền thông, phát hiện, biểu dương những nhân tố mới, cách làm hay, điển hình tốt, phát huy sự năng động, sáng tạo của tổ chức đảng, đảng viên. Công khai kết quả kiểm tra, giám sát và xử lý kỷ luật đối với tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên có vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng*”.

định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy định của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

### **III. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY TRÌNH KÉP**

- Việc thực hiện quy trình kép ở một số nơi còn lúng túng, thiếu thống nhất, đồng bộ.

- Một số cán bộ kiểm tra khi tham gia các cuộc kiểm tra có thực hiện quy trình kép còn lúng túng, khó khăn, vướng mắc, triển khai thực hiện các công việc chưa kịp thời, làm hao phí thời gian, công sức lao động, thậm chí ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ công việc.

Trong toàn bộ quy trình kép, việc thực hiện quy trình kiểm tra, xem xét, xử lý kỷ luật có lúc, có nơi còn làm theo kinh nghiệm, thực hiện còn sai sót, chưa chặt chẽ, thiếu một số bước, một số thủ tục hoặc chưa đúng theo các nguyên tắc, quy định của Đảng, có thể dẫn đến khiếu nại kỷ luật đảng sau kiểm tra, giải quyết tố cáo.

- Chưa có sự thống nhất về cách làm giữa các Đoàn kiểm tra trong tham mưu cho cấp quyết định kiểm tra, quyết định giải quyết tố cáo xây dựng kế hoạch thực hiện quy trình kiểm điểm, xem xét, đề nghị thi hành kỷ luật; trong gợi ý kiểm điểm đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; trong nội dung các công việc cần tiến hành và trách nhiệm của Đoàn kiểm tra tại các hội nghị của các tổ chức đảng theo quy trình kép; trong nội dung các văn bản của Đoàn kiểm tra và UBKT (như Báo cáo kết quả kiểm tra, Thông báo kết luận, Báo cáo/Tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, thi hành kỷ luật); trong triển khai Thông báo kết luận kiểm tra cùng với công bố Quyết định thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

### **IV. MỘT SỐ LỖI THƯỜNG GẶP TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY TRÌNH XEM XÉT, THI HÀNH KỶ LUẬT CÙNG VỚI QUY TRÌNH KIỂM TRA KHI CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM, GIẢI QUYẾT TỐ CÁO**

#### **1. Trong bước chuẩn bị**

- Xác định nội dung vi phạm, đối tượng vi phạm chưa đảm bảo dẫn đến việc đề xuất thực hiện quy trình kép và tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm điểm, thi hành kỷ luật không đầy đủ, bỏ sót đối tượng có vi phạm, khuyết điểm cần phải kiểm điểm, xem xét, thi hành kỷ luật.

- Một số tổ chức đảng nắm chưa đầy đủ về điều kiện để thực hiện quy trình kép dẫn đến việc thực hiện không đúng, như: Thực hiện quy trình kép khi tổ chức đảng, đảng viên chỉ nhận vi phạm, khuyết điểm, không nhận hình thức kỷ luật; tổ chức đảng, đảng viên chưa tới mức xem xét, xử lý kỷ luật nhưng Đoàn kiểm tra vẫn báo

cáo xin ý kiến thực hiện quy trình kép hoặc thực hiện quy trình kép khi chưa báo cáo xin ý kiến và được sự đồng ý của cấp quyết định kiểm tra, quyết định giải quyết tố cáo; có biểu hiện đe dọa, áp đặt, ép buộc tổ chức đảng, đảng viên phải nhận hình thức kỷ luật để thực hiện quy trình kép không đảm bảo dân chủ, công tâm, khách quan, dễ dẫn đến phát sinh khiếu nại kỷ luật đảng hoặc tố cáo Đoàn kiểm tra, cán bộ kiểm tra.

- Không xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đề nghị thi hành kỷ luật; xây dựng kế hoạch thực hiện quy trình kiểm điểm, thi hành kỷ luật chưa cụ thể, chi tiết, đầy đủ, thiếu thành phần tham gia, thời gian tổ chức các hội nghị không khoa học (*quá dài hoặc quá ngắn, khoảng cách thời gian giữa các hội nghị quá gấp, gây khó khăn cho công tác chuẩn bị của cả tổ chức đảng và đảng viên liên quan*); thiếu tổ chức đảng phải tổ chức hội nghị kiểm điểm, đề nghị thi hành kỷ luật theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ cho thành viên Đoàn kiểm tra chưa cụ thể, không rõ ràng, chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ, không phù hợp.

- Không xây dựng lịch làm việc của Đoàn hoặc xây dựng không cụ thể, không rõ thời gian, đối tượng, địa điểm, thành phần cần làm việc.

- Xây dựng đề cương gợi ý kiểm điểm dàn trải, không đúng trọng tâm, không sát với vi phạm, khuyết điểm của tổ chức đảng, đảng viên, thiếu tính định hướng để tổ chức đảng, đảng viên vi phạm tập trung kiểm điểm; gợi ý kiểm điểm những nội dung chưa được thẩm tra, xác minh làm rõ, chưa được phân tích, đánh giá.

## **2. Trong bước tiến hành**

### **2.1. Đối với chủ thể kiểm tra**

- Nể nang, e dè, ngại va chạm, thiếu ý chí chiến đấu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; ỷ vào vị thế nghề nghiệp, có tác phong, lời nói, việc làm để đối tượng hiểu lầm, mặc cảm, thiếu thông cảm, cho là kiêu ngạo, thiếu dân chủ, thiếu tình đồng chí, thiếu tôn trọng, không khách quan hoặc hù dọa, ép buộc đối tượng; dùng thủ đoạn đối phó, cài bẫy hoặc hữu khuynh, hứa hẹn vô nguyên tắc để lấy lòng đối tượng.

- Xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra và xem xét, đề nghị thi hành kỷ luật thiếu trọng tâm, dàn trải, lan man, không rõ kết quả thẩm tra, xác minh, nội dung khuyết điểm, vi phạm, thiếu nhận xét, đánh giá cụ thể về khuyết điểm, vi phạm, không đi sâu vào những nội dung trọng tâm, mâu chốt của vấn đề; không thể hiện đầy đủ chứng cứ, cơ sở pháp lý (các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước) làm cơ sở kết luận nội dung kiểm tra, xem xét, thi hành kỷ luật hoặc dẫn đến không đảm bảo đúng nội dung, tính chất, mức độ, tác hại, hậu quả, ảnh hưởng, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể; áp dụng, vận dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình thức kỷ luật

tùy tiện (ở các cấp đề nghị, không phải là cấp quyết định) không đảm bảo theo Quy định số 69-QĐ/TW.

- Đoàn kiểm tra không báo cáo cấp quyết định kiểm tra quyết định thời gian tổ chức hội nghị, thành phần tham dự; đối với các Đoàn kiểm tra của ủy ban kiểm tra các cấp, không báo cáo xin ý kiến đồng chí thành viên UBKT chỉ đạo Đoàn, Thường trực UBKT trước khi trình UBKT xem xét, kết luận theo quy trình; đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền kết luận của cấp ủy nhưng Đoàn kiểm tra không xin ý kiến của BTV cấp ủy trước khi trình cấp ủy.

- Trước khi họp xem xét, quyết định, chủ thể kiểm tra không gặp đại diện tổ chức đảng hoặc đảng viên vi phạm nghe trình bày ý kiến.

### **2.2. Đối với đối tượng kiểm tra**

- Xây dựng báo cáo kiểm điểm sơ sài, loanh quanh, không đầy đủ các nội dung theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra, không bám sát đề cương gợi ý của Đoàn kiểm tra, không thật sự mang tính cầu thị, không đi thẳng vào nội dung yêu cầu của Đoàn kiểm tra, chỉ nhận vi phạm, khuyết điểm nhỏ, né tránh, bao biện vi phạm lớn đã được Đoàn kiểm tra chỉ ra, không làm rõ nguyên nhân chủ quan mà chủ yếu đổ lỗi cho nguyên nhân khách quan, đổ lỗi cho hoàn cảnh, không đề ra các biện pháp, phương hướng và lộ trình, thời gian khắc phục những vi phạm, khuyết điểm; thời gian báo cáo không đảm bảo theo quy định của Đoàn kiểm tra.

- Có hành vi thay đổi nhận thức, nảy sinh tư tưởng quanh co, đối phó, đổ lỗi, đổ trách nhiệm; thay đổi hình thức kỷ luật đã nhận trước đây; không cầu thị, không tiếp thu ý kiến đóng góp, phê bình của tập thể tại các hội nghị kiểm điểm, đề nghị thi hành kỷ luật; có hành vi theo dõi thái độ và mức độ kiên quyết của tập thể, của người đứng đầu, của Đoàn kiểm tra để nhận vi phạm, khuyết điểm hoặc nhận vi phạm, khuyết điểm này để che dấu, né tránh vi phạm, khuyết điểm khác hoặc nhận khuyết điểm, vi phạm nhưng thực chất là để đổ lỗi trách nhiệm cho cá nhân khác hoặc tập thể; tìm cách vận động, tố cáo gây nhiễu hoặc lợi dụng mối quan hệ để chạy chọt, nhờ can thiệp, tác động nhằm thay đổi kết quả kiểm tra, không xử lý kỷ luật hoặc xử lý kỷ luật ở mức thấp, không tương xứng so với tính chất, mức độ, tác hại và hậu quả của vi phạm.

### **2.3. Đối với tổ chức đảng quản lý đảng viên**

- Thiếu dân chủ, áp đặt, chủ nghĩa kinh nghiệm, cảm tính trong kiểm điểm, xem xét, xử lý kỷ luật hoặc lợi dụng việc kiểm điểm, xử lý kỷ luật vì mục đích cá nhân, hạ bệ lẫn nhau; kiểm điểm qua loa, hình thức; sử dụng phiếu kỷ luật không đúng

mẫu; bỏ phiếu đề nghị kỷ luật không tương xứng, phù hợp với hình thức kỷ luật mà tổ chức đảng, đảng viên vi phạm đã tự giác nhận.

- Thiếu tinh thần đấu tranh, không phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, nể nang, ngại va chạm, sợ mất lòng, “dĩ hòa vi quý”, bao che, dung túng cho vi phạm, khuyết điểm, sợ liên đới trách nhiệm, sợ mất phiếu, sợ ảnh hưởng đến thành tích, đến các danh hiệu thi đua của địa phương dẫn đến việc không đề nghị xử lý hoặc đề nghị xử lý không đúng mức, không tương xứng.

### 3. Trong bước kết thúc

- Khi tổ chức Hội nghị, chủ thể kiểm tra áp đặt, không thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, cảm tính, duy tình, có yếu tố cá nhân, cục bộ trong quá trình xem xét, thi hành kỷ luật hoặc bị chi phối, tác động, gây áp lực của cấp trên dẫn đến việc xem xét, thi hành kỷ luật không tương xứng giữa nội dung vi phạm và tính chất, mức độ, tác hại, hậu quả do hành vi phạm gây ra; có tình trạng bao che, bỏ qua vi phạm, “*nhẹ trên, nặng dưới*” trong quá trình xem xét, xử lý kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên vi phạm.

- Định hướng hình thức không tương xứng, sử dụng phiếu kỷ luật không đúng mẫu, tính tỷ lệ phiếu không đảm bảo theo quy định.

- Xây dựng thông báo kết luận không đúng mẫu quy định, đánh giá, nhận xét không đầy đủ, khách quan về hành vi, nội dung, tính chất, mức độ, tác hại, hậu quả, ảnh hưởng, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể; viện dẫn, sử dụng các quy định của Đảng và văn bản pháp luật của Nhà nước để làm cơ sở pháp lý cho việc kết luận không chính xác, phù hợp; không yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên xây dựng kế hoạch và thực hiện khắc phục nội dung vi phạm, khuyết điểm qua kiểm tra đã chỉ ra.

- Không ban hành Thông báo kết luận kiểm tra khi có DHVP hoặc thông báo kết luận giải quyết tố cáo mà chỉ ban hành Quyết định kỷ luật.

- Ban hành quyết định kỷ luật không đúng mẫu theo quy định; áp dụng không chính xác, phù hợp các văn bản để làm căn cứ xử lý kỷ luật nhất là Quy định số 69-QĐ/TW của Bộ Chính trị; nội dung quyết định thiếu tính cô đọng, súc tích, không chặt chẽ và chính xác nội dung vi phạm.

- Công bố quyết định kỷ luật không đúng thời hạn quy định; sau khi công bố quyết định kỷ luật Đảng, không thông báo đến tổ chức đảng trong các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền chỉ đạo thi hành kỷ luật về hành chính, đoàn thể kịp thời, đồng bộ với kỷ luật đảng theo quy định.

- Đoàn kiểm tra không tổ chức họp rút kinh nghiệm, đánh giá, nhận xét quá trình thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Đoàn; thực hiện việc lưu trữ hồ sơ chưa đảm bảo.

## **V. MỘT SỐ KINH NGHIỆM TRONG THỰC HIỆN QUY TRÌNH KÉP**

- Phải nắm chắc, hiểu rõ những điều kiện để thực hiện quy trình kép; Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về thẩm quyền quyết định.

- Để đủ cơ sở, điều kiện triển khai thực hiện quy trình kép, đòi hỏi quá trình thẩm tra, xác minh của Đoàn kiểm tra phải được thực hiện thận trọng, chặt chẽ, công tâm, khách quan, chính xác, kịp thời; xác định rõ vi phạm với bằng chứng, căn cứ xác đáng, đúng người, đúng việc, đúng nội dung, tính chất, mức độ, động cơ, tác hại, hậu quả để tổ chức đảng, đảng viên thấy rõ, tự giác thừa nhận vi phạm, khuyết điểm và nhận hình thức kỷ luật. Khi thực hiện kiểm điểm, xem xét và đề nghị thi hành kỷ luật, phải đầy đủ và đúng đối tượng phải kiểm điểm, đề nghị thi hành kỷ luật, phải đảm bảo thực hiện các hội nghị từ dưới lên, thể hiện rõ thành phần, nội dung, cách thức thực hiện, tránh việc bỏ sót đối tượng vi phạm và tổ chức đảng nơi kiểm điểm, đề nghị thi hành kỷ luật theo quy định và thẩm quyền.

- Trong quá trình thực hiện, cần quán triệt cho đối tượng kiểm tra rõ trách nhiệm của mình theo quy định của Đảng, nhất là việc chấp hành nghiêm Điều lệ Đảng, các quy định của Đảng về kiểm tra, giám sát, các quyết định, kết luận, yêu cầu của chủ thể kiểm tra, báo cáo, giải trình, kiểm điểm đầy đủ, trung thực về các nội dung được yêu cầu; không để lộ nội dung kiểm tra cho tổ chức, cá nhân không có trách nhiệm biết; không được sử dụng thiết bị ghi âm, ghi hình, thu phát sóng khi làm việc với chủ thể kiểm tra.

- Cần lưu ý tâm lý của tổ chức đảng, đảng viên vi phạm trong quá trình thực hiện quy trình kép, vì thực tế cho thấy, một số tổ chức đảng, đảng viên vi phạm chưa nhận thức đầy đủ về hành vi vi phạm của mình cũng như bản chất của quy trình kép, sợ bị kiểm điểm, phê bình nhiều lần, sợ tổn kém về thời gian, công sức, đi lại nên có tư tưởng nhận cho xong việc, nhận cho qua chuyện mà không thật sự “tâm phục, khẩu phục”, từ đó bất mãn, hằn học, nặng nề, định kiến với Đoàn kiểm tra, thậm chí có hành vi tố cáo Đoàn Kiểm tra. Do đó, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phải phân tích, giải thích, trao đổi có tình, có lý để tổ chức đảng, đảng viên thay đổi nhận thức đối với vi phạm, khuyết điểm của mình và việc thực hiện quy trình kép.

Việc thực hiện quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo kết hợp với đề nghị thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên trong giai đoạn hiện nay đòi hỏi phải thích ứng với trạng thái mới nhất là về cách thức, phương pháp, tiến độ. Do đó, đối với các vụ việc kết quả kiểm tra đã rõ, nếu đối tượng kiểm tra, giải quyết

tố cáo đã thừa nhận vi phạm, khuyết điểm và tự nhận hình thức kỷ luật đúng với tính chất, mức độ vi phạm thì có thể chủ động đề nghị "*quy trình kếp*". Ngược lại, qua kiểm tra và trao đổi, thảo luận dù đã chỉ ra vi phạm, khuyết điểm cụ thể nhưng đối tượng kiểm tra không chịu thừa nhận thì không đề nghị thực hiện quy trình kếp do không đáp ứng các điều kiện.

- Trong quá trình thực hiện, phải tuân thủ phương châm, nguyên tắc, trình tự, thủ tục, quy định của Đảng. Phát huy tinh thần đấu tranh, tự phê bình và phê bình của tổ chức đảng, đảng viên.

### **C. CHẾ ĐỘ LẬP VÀ QUẢN LÝ HỒ SƠ**

- Hồ sơ bao gồm toàn bộ các văn bản, các tài liệu của chủ thể và đối tượng kiểm tra, giải quyết tố cáo; tất cả các tài liệu thẩm tra xác minh thu thập được; các gợi ý báo cáo và các báo cáo giải trình; bản kiểm điểm, các biên bản họp hội nghị của các tổ chức có liên quan, các phiếu, biên bản kiểm phiếu ở từng hội nghị; các quyết định, các thông báo kết luận, các báo cáo về việc thực hiện thông báo kết luận (các tài liệu này phải là bản gốc hoặc có xác nhận xuất xứ cung cấp)

- Các hồ sơ, tài liệu phải được sắp xếp khoa học, dễ tra cứu, dễ sử dụng.

- Hồ sơ được quản lý theo chế độ bảo mật theo quy định.

- Cùng với việc lập và quản lý hồ sơ thông thường, phải thực hiện việc số hóa toàn bộ hồ sơ theo quy định.

### **D. THẢO LUẬN, THỰC HÀNH**

#### **1. Câu hỏi tình huống**

(1) Trong quá trình kiểm tra khi có DHVP, giải quyết tố cáo, đảng viên đã nhận vi phạm, khuyết điểm và hình thức kỷ luật, Đoàn kiểm tra đã báo cáo cấp có thẩm quyền và được đồng ý cho thực hiện quy trình kếp. Tuy nhiên, khi tổ chức Hội nghị kiểm điểm, xem xét, xử lý đảng viên vi phạm thay đổi nhận thức trách nhiệm, không nhận hình thức kỷ luật tại Hội nghị kiểm điểm, xem xét, xử lý. Tình huống này xử lý như thế nào?

(2) Trong quá trình kiểm tra khi có DHVP, giải quyết tố cáo đối với 04 đảng viên, trong đó có 01 đảng viên không nhận hình thức kỷ luật, Đoàn kiểm tra đã báo cáo cấp thẩm quyền đồng ý và giao cho Đoàn kiểm tra tham mưu xây dựng Kế hoạch kiểm điểm đối với 03 đồng chí có nhận hình thức kỷ luật. Tuy nhiên, khi tổ chức Hội nghị kiểm điểm, xem xét, đảng viên đó thay đổi nhận thức, nhận hình thức kỷ luật và xin Đoàn kiểm tra cho thực hiện quy trình kếp. Tình huống này xử lý như thế nào?

(3) Khi tổ chức Hội nghị kiểm điểm, xem xét, xử lý theo quy trình kép, mặc dù trong bản kiểm điểm của tổ chức đảng, đảng viên vi phạm đã nhận hình thức kỷ luật nhưng tổ chức đảng quản lý đảng viên bỏ phiếu đề nghị không có hình thức kỷ luật. Tình huống này xử lý như thế nào?

## 2. Câu hỏi ôn tập

(1) Khái niệm về quy trình kép, ý nghĩa, tác dụng và điều kiện để thực hiện quy trình kép?

(2) Những kỹ năng cần thiết trong quá trình triển khai thực hiện quy trình kép?

(3) Trình bày cách thức tiến hành một cuộc kiểm tra khi có DHVP kết hợp với đề nghị thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng?

(4) Một số vấn đề cần lưu ý trong quá trình thực hiện quy trình kép?

## E. TÀI LIỆU THAM KHẢO

(1) Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

(2) Quy định số 294-QĐ/TW, ngày 26/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng.

(3) Hướng dẫn số 06-HD/TW, ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng.

(4) Quy định số 296-QĐ/TW, ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng<sup>9</sup>.

(5) Hướng dẫn số 08-HD/TW, ngày 10/6/2025 của Ban Bí thư hướng dẫn thực hiện một số nội dung Quy định số 296-QĐ/TW, ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

(6) Quy định số 263-QĐ/TW, ngày 14/2/2025 của Bộ Chính trị về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 35-QĐ/TW, ngày 15/10/2021 của Bộ Chính trị ban hành Quy trình giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

<sup>9</sup> Thay thế các văn bản: (1) *Quy định số 22-QĐ/TW*, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; (2) *Quy định số 262-QĐ/TW*, ngày 03/02/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021; (3) *Quy định số 221-QĐ/TW*, ngày 30/12/2013 của Bộ Chính trị quy định trách nhiệm của các ban đảng Trung ương tham gia giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; (4) *Quyết định số 210-QĐ/TW*, ngày 08/11/2013 của Bộ Chính trị ban hành quy định giải quyết tố cáo đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; (5) *Quy định số 211-QĐ/TW*, ngày 08/11/2013 của Bộ Chính trị về giám sát đảng viên là cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; (6) *Quy định số 86-QĐ/TW*, ngày 01/6/2017 của Bộ Chính trị về giám sát trong Đảng; (7) *Quy định số 85-QĐ/TW*, ngày 23/5/2017 của Bộ Chính trị về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý.

(7) Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

(8) Quy định số 264-QĐ/TW, ngày 14/2/2025 của Bộ Chính trị về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị.

(9) Quy định số 131-QĐ-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

(10) Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030.

(11) Quy định số 285-QĐ/TW, ngày 22/4/2025 của Ban Bí thư về phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên.

(12) Quy định số 287-QĐ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được phát hiện qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

(13) Quyết định số 89-QĐ/TW, ngày 01/12/2022 của Ban Bí thư ban hành Quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng của cấp ủy cấp tỉnh và tương đương đến cơ sở.

(14) Quyết định số 354-QĐ/TW, ngày 22/12/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành các quy trình thực hiện kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

(15) Hướng dẫn số 17-HD/UBKTTW, ngày 06/6/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn công tác nhân sự ủy ban kiểm tra các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

(16) Hướng dẫn số 18-HD/UBKTTW, ngày 06/6/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn cơ cấu, số lượng, độ tuổi ủy viên ủy ban kiểm tra cấp trên trực tiếp cơ sở và cấp cơ sở thuộc Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương, Đảng bộ Chính phủ, Đảng bộ Quốc hội, Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các Đoàn thể Trung ương nhiệm kỳ 2025-2030.

(17) Hướng dẫn số 05-HD/UBKTTW, ngày 22/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương thực hiện một số điều trong Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị.

(18) Hướng dẫn số 15-HD/UBKTTW, ngày 20/3/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn số 05-HD/UBKTTW, ngày 22/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

(19) Quyết định số 885-QĐ/UBKTTW, ngày 29/12/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về ban hành mẫu báo cáo thống kê về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng.

(20) Quy định số 03-QĐ/UBKTTW, ngày 13/12/2021 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về tổ chức và hoạt động của đoàn (tổ) kiểm tra, giám sát.

(21) Quyết định số 1319-QĐ/UBKTTW, ngày 10/6/2013 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về phát hiện, xác định dấu hiệu vi phạm, quyết định kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm.

(22) Thông báo số 207-TB/VPTW, ngày 27/5/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng kết luận của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

(23) Kế hoạch số 219-KH/UBKTTW, ngày 14/3/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương triển khai thực hiện chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

(24) Kế hoạch số 237-KH/UBKTTW, ngày 11/6/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương triển khai thực hiện chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đối với công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng.

(25) Công văn số 6274-CV/UBKTTW, ngày 12/6/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về việc chủ trương bố trí chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy không phải là người địa phương.